

Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân  
& gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 10 Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1  
Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2022/TLST-HN&GD ngày  
10 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi  
con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị **Sùng Thị T**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản HK, xã PS, huyện TG, tỉnh  
ĐB.

+ Anh **Mùa Gàng S**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Bản HK, xã PS, huyện TG,  
tỉnh ĐB.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 5 năm 2022,  
người yêu cầu gồm chị Sùng Thị T và anh Mùa Gàng S đã thỏa thuận được như  
sau:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Mùa Gàng S và chị Sùng Thị T chung sống  
như vợ chồng từ năm 1990. Năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã Phình Sáng,  
huyện Tuần Giáo ngày 18/4/2012, anh chị kết hôn trên sự tự nguyện của hai bên.  
Quá trình chung sống sau khi kết hôn phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là  
do tính cách hai người không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống, cuộc sống

chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân và không còn tình cảm vợ chồng từ năm 2018 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn. Anh S, chị T thống nhất thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T có 04 người con chung là Mùa Thị K, sinh ngày 14-04-1991; Mùa Thị C, sinh ngày 07-02-1995; Mùa A T, sinh ngày 15-5-2000 và Mùa A D, sinh ngày 28/8/2004. Anh S, chị T thống nhất các cháu Mùa Thị K, Mùa Thị C, Mùa A T đã thành niên và có khả năng lao động không đề nghị Tòa án công nhận, giải quyết về giao nuôi con chung. Giao cháu Mùa A D, sinh ngày 28/8/2004 cho chị Sùng Thị T trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Mùa Găng S chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

**[3] Về tài sản chung, riêng:** Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

**[4] Về nợ chung, riêng:** Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nhận.

**[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện, kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:** Chị Sùng Thị T và anh Mùa Găng S thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Mùa Thị K, sinh ngày 14-4-1991; Mùa Thị C, sinh ngày 07-02-1995; Mùa A T, sinh ngày 15-5-2000 tất cả đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không xem xét về giao nuôi con chung. Giao Mùa A D, sinh ngày 28/8/2004 cho chị Sùng Thị T trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Mùa Găng S chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn chị Sùng Thị T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi

con và các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; anh Mùa Găng S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở anh Sinh thực hiện quyền này. Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Anh Mùa Găng S và chị Sùng Thị T được miễn nộp lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Giàng A Tăng**